

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 10/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Bình

Ông Cao Văn Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1984 tại huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp R, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị K (đã chết); anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1971; vợ Trần Thị L1, sinh năm 1995, con 02 người lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: không, tiền sự: Ngày 02/8/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị công an xã Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đồng; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 09/11/2021 đến nay.

- Bị hại: Võ Văn L, sinh năm 1971; Nơi cư trú: ấp R, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/9/2021, do có ý định trộm cắp của nuôi trong vườn của người khác nên Nguyễn Hoàng H lấy 07 cái gập dùng để đặt cua đi đến vườn của ông Võ Văn L tại ấp R, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang để đặt trộm cua. Sau khi đặt gập xong, H đi về nhà. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/9/2021 thì quay lại thăm 07 cái gập của đã đặt trộm, bắt được 08 con cua, H bỏ 08 con cua vào 01 cái gập định đem về nhà thì bị ông L phát hiện và trình báo cơ quan Công an. Qua kiểm tra số cua mà H trộm cắp của ông L gồm 01 con cua gạch có trọng lượng 0,25 kg; 05 con cua tứ có trọng lượng 1,1 kg; 02 con cua xô có trọng lượng 0,55 kg.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Hoàng H thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp cua trong vườn của ông Võ Văn L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 05/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A kết luận: 08 (Tám) con cua tại thời điểm bị mất trộm ngày 24/9/2021 có giá là 215.000 đồng (Hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Qua thẩm tra xác minh tiền án, tiền sự xác định, trước đó vào ngày 02/8/2021 H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã Đ ra quyết định xử phạt VPHC số 51/QĐ-XPHC ngày 02/8/2021 với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt. Đến ngày 24/9/2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại tiếp tục vi phạm.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã tạm giữ 07 (Bảy) cái gập cua của H dùng để đặt trộm cua. Đối với 08 (Tám) con cua mà H trộm của ông L, sau khi tạm giữ phục vụ cho công tác định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Võ Văn L.

* Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-AM ngày 06/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo H phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo chưa thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; về dân sự bị hại không yêu cầu gì thêm; về vật chứng xử lý theo quy định.

- Bị cáo H thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại ông L đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhất vì bị cáo không biết ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 02/8/2021, Nguyễn Hoàng H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã Đ ra quyết định xử phạt VPHC số 51/QĐ-XPHC ngày 02/8/2021 với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt. Đến ngày 24/9/2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại tiếp tục vi phạm. Lợi dụng sơ hở của người dân, bị cáo H đã lén lút bắt trộm 08 con cua của ông Võ Văn L. Giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Hoàng H lấy trộm theo kết luận định giá là 215.000 đồng (Hai trăm mười lăm nghìn đồng).

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người

khác, bị cáo H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ; khi chiếm đoạt tài sản bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo H phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân. Bị cáo tuy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng ngày 02/8/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị công an xã Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, chưa chấp hành nộp phạt, nay lại tiếp tục trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa qua xét hỏi và tranh luận giữa bị cáo với Kiểm sát viên, bị hại thì bị cáo không thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Điều đó cho thấy bị cáo chưa biết tôn trọng tài sản hợp pháp của người khác, chưa chấp hành tốt pháp luật nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ, giá trị tài sản trộm không lớn nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 07 (Bảy) cái gập của bị cáo H dùng để đặt của trộm.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 18 (mười tám) tháng cải tạo không

giám giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

3- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 07 (Bảy) cái gập của bị cáo H dùng để đặt cua trộm (*Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 14/QĐ-VKS-AM ngày 06/02/2022 của VKSND huyện An Minh*).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở TP tỉnh KG;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Bảnh